

Bản án số: 430/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 10/8/2018

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân

2. Ông Huỳnh Lý Chung

Thư ký phiên Tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa: Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 211/2018/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 49/2018/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2018/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Cao Thị Mỹ T, sinh năm 1993; địa chỉ: 537 đường B, Phường K, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Trần Chí H, sinh năm 1969; địa chỉ: 155A đường Q, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/3/2018, bản tự khai và các biên bản khác trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Bà Cao Thị Mỹ T trình bày:

Bà và ông Trần Chí H tự nguyện sống chung, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46, ngày 01/9/2016. Trong thời gian chung sống, bà và ông H có 01 con chung là trẻ Trần Chí Bảo (nam), sinh ngày 16/10/2016.

Sau khi sinh con được 3 (ba) tháng, ông H buộc bà T lên Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục mưu sinh, kiếm tiền nuôi gia đình; trong khi đó ông H không chịu lao động, kiếm tiền để nuôi gia đình; bà T đã nhiều lần khuyên răn nhưng ông H lại chửi bới, hành hạ bà. Mâu thuẫn giữa ông H và bà T đỉnh điểm từ tháng 3/2017, nguyên nhân chủ yếu do quan điểm sống trái ngược, vợ chồng

thường xuyên xung đột, bà T đã nhiều lần cố gắng khuyên răn để cùng xây dựng gia đình, nhưng mỗi lần như vậy là ông chửi bới hành hạ bà, bản thân bà T đã chịu đựng hy sinh, chịu khó làm ăn để lo kinh tế gia đình nhưng ông H không hề thay đổi nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng tăng.

Nay nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng là trầm trọng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài cuộc hôn nhân chỉ làm tổn thương lẫn nhau và ảnh hưởng đến con chung nên bà T làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho bà T được ly hôn với ông Trần Chí H .

- Về con chung: 01 con chung là trẻ Trần Chí Bảo (nam), sinh ngày 16/10/2016. Bà Cao Thị Mỹ T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Bảo, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Về phía bị đơn, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh về nơi cư trú của bị đơn, theo kết quả xác minh Công an Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cho biết ông Trần Chí H , sinh năm 1969 hiện đang cư trú tại địa chỉ: 155A đường Q, Phường M, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Giấy triệu tập bị đơn đến Tòa án để lấy lời khai, hòa giải nhưng bị đơn – ông Trần Chí H đã không đến Tòa án để giải quyết vụ án cũng như không có văn bản phản hồi; do đó, không thể lấy lời khai cũng như hòa giải với bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do. Các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về nội dung giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành nhưng đã được Tòa án thực hiện thủ tục tổng đạt hợp lệ, quyền và lợi ích hợp pháp được đảm bảo. Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Cao Thị Mỹ T được ly hôn với ông Trần Chí H, giao con chung cho bà T nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Cao Thị Mỹ T và ông Trần Chí H chung sống trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nay bà T nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với ông H , đây là quan hệ về “Tranh chấp ly hôn” quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại Quận 11 nên căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 35 và

Điều a Khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11.

[2] Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt không đến Tòa án mà không có lý do dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định pháp luật. Ngày 14/6/2017 nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 2 Điều 227 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa bà T và ông H là do vợ chồng phát sinh nhiều bất đồng quan điểm sống, trong khi bản thân bà T đã chịu đựng hy sinh làm lụng để lo kinh tế cho cả gia đình thì ông H không chịu lao động, la cà chơi bời; bà T đã nhiều lần khuyên răn nhưng ông H lại chửi bới, hành hạ bà. Mâu thuẫn giữa ông H và bà T đỉnh điểm từ tháng 3/2017, nguyên nhân chủ yếu đều do ông H dẫn đến vợ chồng thường xuyên xung đột, bà T đã nhiều lần cố gắng khuyên răn để cùng xây dựng gia đình, nhưng mỗi lần như vậy là ông chửi bới hành hạ bà, ông H vẫn không hề thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết xin ly hôn để cả hai được giải thoát, riêng ông H mặc dù Tòa án đã triệu tập nhiều lần để hòa giải nhưng không đến Tòa án và cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của bà T chứng tỏ ông H không có thiện chí tiếp tục muốn chung sống với bà T.

Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng là yếu tố cơ bản của hôn nhân và phải dựa trên cơ sở tự nguyện của cả hai bên. Xét thấy bà T và ông H đã không còn chung sống với nhau, thực tế không có sự quan tâm chăm sóc và chia sẻ lẫn nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Theo Phiếu cung cấp thông tin ngày 19/4/2018 của Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 11 cho biết “Hiện nay con chung là trẻ Trần Chí Bảo, sinh năm 2016 đang thực tế sống chung với bà T và do bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H cư ngụ tại địa chỉ 155A Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11 một mình, không sống cùng bà T”. Do đó, căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Mỹ T được ly hôn ông Trần Chí H.

Về con chung: 01 con chung là trẻ Trần Chí Bảo (nam), sinh ngày 16/10/2016. Bà Cao Thị Mỹ T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Bảo, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hiện tại trẻ Trần Chí Bảo đang thực tế sống chung với mẹ và dưới 36 tháng tuổi; do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Mỹ T giao trẻ Trần Chí Bảo (nam), sinh ngày 16/10/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn khai không có.

Về án phí: Bà Cao Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 300.000 đồng.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 220, Điều 227, Điều 228 và 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Cao Thị Mỹ T;

Bà Cao Thị Mỹ T được ly hôn với ông Trần Chí H .

2. Về con chung: 01 con chung là trẻ Trần Chí Bảo (nam), sinh ngày 16/10/2016. Bà Cao Thị Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Chí Bảo. Ghi nhận sự tự nguyện của bà T, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Chí H được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Ông Trần Chí H được quyền khởi kiện giải quyết về tài sản khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Cao Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0008624 ngày 11/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lại Thị Thu Thủy